

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 06-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Dương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Huỳnh; ông Phạm Xuân Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Đinh Trường D, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1984. Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Xuân B, sinh năm 1956 và con bà Phạm Thị P, sinh năm 1954. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1989 và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích;

Tiền án: 01. Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 145/2022/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt Đinh Trường D 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2023 đến ngày 21/4/2023, thì đi chấp hành án. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ1 - Bộ C; có mặt.

2. Họ và tên **Trình Sỹ H1**, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1997. Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trình Sỹ H2, sinh năm 1978 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1992; chưa có con.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2023 đến nay. Hiện tại ngoại; *có mặt*.

- *Bị hại*: Anh Lê Bá S, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; *vắng mặt*.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; *có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*.

2. Anh Bùi Đình H3, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; *có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*.

3. Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; *có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, Đinh Trường D, Trình Sỹ H1, Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, cư trú tại thôn A, xã H, huyện K và một số người bạn uống bia tại quán Đ2, ở thôn A, xã H, huyện K. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, Lê Bá S sinh năm 1976, cư trú tại thôn L, xã H đang ngồi ở bàn cạnh (S quen D và T) mang theo 01 ly bia qua mời bàn uống. Do đã uống say nên H1 không uống hết ly bia, thấy không hài lòng nên S ép H1 uống hết. D và mọi người nói S về bàn nhưng S không về mà tiếp tục đứng lại dùng ly bia giơ lên trước mặt mọi người và đứng đợi H1 uống hết (đứng đợi và biểu hiện khó chịu với H1). Bức xúc vì S ép H1 uống bia và thái độ qua mời bia của S nên Dương cầm ly uống bia của mình (loại ly thủy tinh) đánh 01 cái trúng vào mặt S, thấy vậy H1 cũng cầm ly uống bia của mình (ly thủy tinh) đánh 01 cái trúng đầu S rồi dùng tay, chân đâm đá vào người S 2-3 cái nữa thì được mọi người can ngăn. S được đưa đi bệnh viện điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/TgT-TTPY ngày 06/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Lê Bá S bị vết thương để lại sẹo nằm chéo đỉnh - cằm trái, kích thước 2,5cm x 0,2cm, tỷ lệ thương tích là 01%; vết thương để lại sẹo dạng chân chim cung mày phải, kích thước 05cm x 01cm, tỷ lệ thương tích là 03%; vết thương để lại trên mi mắt phải, kích thước 01cm x 0,2cm, tỷ lệ thương tích là 03%; vết thương gò má phải để lại 02 sẹo, tỷ lệ thương tích 06 % (sẹo thứ nhất, kích thước 01cm x 0,1cm, tỷ lệ

thương tích là 03%; sẹo thứ hai, kích thước 2,5cm x 0,1cm, tỷ lệ thương tích là 03%). Tổng tỉ lệ thương tích (cộng dồn) của Lê Bá S là 15%, vật tác động: Vật tày có cạnh sắc.

Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo đỉnh chằm trái *do vật tày* có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ trái qua phải.

- Vết thương để lại sẹo dạng chân chim cung mày phải; Vết thương để lại sẹo mi trên mắt phải; Vết thương gò má phải để lại hai sẹo; Vết thương để lại sẹo dọc tháp mũi, *do vật có cạnh sắc* tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Vật chứng của vụ án: 02 (hai) ly thủy tinh có quai cầm đã bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau khi sự việc xảy ra, nhân viên quán Đ2 đã dọn dẹp. Đến ngày 11/01/2023, anh Lê Bá S mới trình báo sự việc cho Cơ quan Công an nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai của các bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, đúng với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng và không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Trường D mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt 08 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2022/HS-ST ngày 31/5/2022 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trình Sỹ H1 mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 (hai) ly thủy tinh có quai cầm đã bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau khi sự việc xảy ra, nhân viên quán Đ2 đã dọn dẹp. Đến ngày 11/01/2023, anh Lê Bá S mới trình báo sự việc cho Cơ quan Công an nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 với bị hại anh Lê Bá S. Bị cáo Đinh Trường D đã bồi thường cho anh S được 15.000.000 đồng còn 10.000.000 đồng bị cáo chưa bồi thường; bị cáo Trình Sỹ H1 đã bồi

thường cho anh S 25.000.000 đồng, anh S không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa bị cáo Đinh Trường D đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 10.000.000 đồng chưa bồi thường cho anh S. Vì vậy, buộc bị cáo D phải tiếp tục bồi thường cho anh S số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Khi nói lời sau cùng các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất. Riêng đối với bị cáo H1 đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo, để bị cáo được ở ngoài có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với quá trình thực nghiệm hiện trường, và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 03/01/2023, tại quán Đ2 ở thôn A, xã H, huyện K các bị cáo Đinh Trường D và Trình Sỹ H1 do bức tức Lê Bá S về việc S cứ ép H1 uống bia trong lúc S mời bia mà H1 không uống nên Đinh Trường D và Trình Sỹ H1 đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là chiếc ly thủy tinh đánh vào mặt và vào đầu của anh Lê Bá S, hậu quả anh Lê Bá S bị thương tích: 15% (mười lăm phần trăm).

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự nên Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc là có căn cứ.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

.....

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết được sức khỏe là vốn quý của con người và luôn được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, do bức tức anh Lê Bá S về việc cứ ép H1 uống bia nên bị cáo D đã dùng hung khí nguy hiểm là chiếc ly thủy tinh đánh một cái trúng vào mặt của anh S, bị cáo H1 cũng đứng dậy cầm ly uống bia (loại ly thủy tinh) đánh một cái vào đầu của S và dùng tay, chân đấm đá vào người S 2-3 cái, dẫn đến anh S bị thương tích 15%. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý mà các bị cáo gây ra. Và cần phải xử lý các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm thì mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng là đồng phạm gián đơn, không có sự phân công bàn bạc. Mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án là khác nhau nên cần phân hóa vai trò, nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

- Đối với bị cáo Đinh Trường D: Bị cáo là người trực tiếp đánh anh S vào vùng mặt, thương tích của anh S chủ yếu do bị cáo gây ra. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu với 01 tiền án, bị cáo đang trong giai đoạn hoãn thi hành án thì phạm tội, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích; phạm tội với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cao hơn mức án của bị cáo Trình Sỹ H1.

- Đối với bị cáo Trình Sỹ H1: Bị cáo phạm tội với vai trò thứ yếu, ngay sau khi bị cáo D đánh anh S thì bị cáo H1 cũng xông đến đánh anh S. Với hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc tuy nhiên thấp hơn mức án của bị cáo Đinh Trường D.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đinh Trường D phạm tội với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã khắc phục hậu quả và bồi thường cho bị hại (bị cáo D đã khắc phục một phần hậu quả bồi thường cho bị hại với số tiền là 15.000.000 đồng, bị cáo H1 đã khắc phục bồi thường toàn bộ cho bị hại với số tiền là 25.000.000 đồng) và được bị hại có đơn bãi nại cho các bị cáo, bị hại không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường gì thêm; Các bị cáo phạm tội là cũng có một phần lỗi của bị hại anh Lê Bá S; Ngoài ra bị cáo H1 có ông nội là ông Trình Sỹ N1 tham gia cách mạng. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên

Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Tuy nhiên, đối với bị cáo Trình Sỹ H1: Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo H1 ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 (hai) ly thủy tinh có quai cầm đã bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau khi sự việc xảy ra, nhân viên quán Đ2 đã dọn dẹp. Đến ngày 11/01/2023, anh Lê Bá S mới trình báo sự việc cho Cơ quan Công an nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 đối bị hại anh Lê Bá S.

Bị cáo Đinh Trường D tự nguyện bồi thường cho anh S số tiền 25.000.000 đồng và đã bồi thường được 15.000.000 đồng, còn lại 10.000.000 đồng chưa bồi thường và đã được anh S có đơn bãi nại. Tại phiên tòa, bị cáo D đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 10.000.000 đồng cho bị hại S. Vì vậy, cần buộc bị cáo D phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 10.000.000 đồng cho anh S;

Chấp nhận bị cáo Trình Sỹ H1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Bá S với số tiền 25.000.000 đồng. Anh S đã nhận đủ, đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường gì thêm.

[8] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.; Bị cáo Đinh Trường D phải chịu 500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (theo mức: 10.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Trường D 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2022/HS-ST ngày 31/5/2022 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột.

Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày 21/4/2023.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trình Sỹ H1 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trình Sỹ H1 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K không thu giữ được vật chứng của vụ án nên không đề cập để xem xét.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Đinh Trường D cho bị hại Lê Bá S với số tiền 25.000.000 đồng, đã bồi thường được 15.000.000 đồng. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Lê Bá S với số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

- Chấp nhận bị cáo Trình Sỹ H1 đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lê Bá S với số tiền là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Bị hại Lê Bá S đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường gì thêm.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Đinh Trường D, Trình Sỹ H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm;

Bị cáo Đinh Trường D phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm (theo mức: 10.000.000 đồng x 5%).

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ - TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Hòa Đông;
-;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh